

Số: 747/QĐ-UBND

Điện Biên, ngày 06 tháng 9 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực Giám định Y khoa thuộc phạm vi quản lý của Sở Y tế tỉnh Điện Biên.

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Y tế tỉnh Điện Biên tại Tờ trình số 1704/TTr-SYT ngày 21 tháng 8 năm 2018,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực Giám định Y khoa thuộc phạm vi quản lý của Sở Y tế tỉnh Điện Biên (có danh mục kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Y tế, Giám đốc Trung tâm Giám định Y khoa trực thuộc Sở Y tế và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục Kiểm soát TTHC - Văn phòng Chính phủ;
- TT Công báo, TT Tin học - VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KSTT.

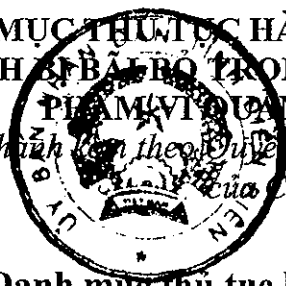
CHỦ TỊCH



Mùa A Sơn

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH, THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BẮT BỎ TRONG LĨNH VỰC GIÁM ĐỊNH Y KHOA, THUỘC PHẠM VI QUẢN LÝ CỦA SỞ Y TẾ TỈNH ĐIỆN BIÊN.

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 747/QĐ-UBND ngày 14 tháng 9 năm 2018 của Chủ tịch UBND tỉnh Điện Biên)



I. Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
1	Khám giám định thương tật lần đầu do tai nạn lao động	Không có	Hội đồng giám định Y khoa tỉnh Điện Biên, tổ 26, phường Mường Thanh thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên)	Thực hiện theo quy định của Thông tư số 243/2016/T T-BTC Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy giám định y khoa (Có biểu phí thẩm định cấp giấy GĐYK kèm theo)	<ul style="list-style-type: none"> - Luật bảo hiểm xã hội số 58/2014/QH13 ngày 20 tháng 11 năm 2014; - Luật an toàn vệ sinh lao động số 84/2015/QH13 ngày 25 tháng 6 năm 2015; - Thông tư số 14/2016/TT-BYT hướng dẫn chi tiết thi hành một số Điều của Luật bảo hiểm xã hội thuộc lĩnh vực y tế; - Thông tư số 56/2017/TT-BYT ngày 29/12/2017 Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật bảo hiểm xã hội và Luật an toàn vệ sinh lao động thuộc lĩnh vực y tế; - Thông tư số 243/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy giám định y khoa.
2	Khám giám định lần đầu do bệnh nghề nghiệp	Không có	Hội đồng giám định Y khoa tỉnh Điện Biên, tổ 26, phường Mường Thanh thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên)	Thực hiện theo quy định của Thông tư số 243/2016/T T-BTC Quy định mức thu, chế độ thu, nộp,	<ul style="list-style-type: none"> - Luật bảo hiểm xã hội số 58/2014/QH13 ngày 20 tháng 11 năm 2014; - Luật an toàn vệ sinh lao động số 84/2015/QH13 ngày 25 tháng 6 năm 2015; - Thông tư số 14/2016/TT-BYT hướng dẫn chi tiết thi

			Biên phủ, tỉnh Điện Biên)	quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy giám định y khoa (Có biểu phí thẩm định cấp giấy GDYK kèm theo)	hành một số Điều của Luật bảo hiểm xã hội thuộc lĩnh vực y tế; - Thông tư số 56/2017/TT-BYT ngày 29/12/2017 Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật bảo hiểm xã hội và Luật an toàn vệ sinh lao động thuộc lĩnh vực y tế; - Thông tư số 243/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy giám định y khoa.
3	Khám giám định để thực hiện chế độ hưu trí đối với người lao động	Không có	Hội đồng giám định Y khoa tỉnh Điện Biên, tổ 26, phường Mường Thanh thành phố Điện Biên phủ, tỉnh Điện Biên)	Thực hiện theo quy định của Thông tư số 243/2016/TTC-BTC Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy giám định y khoa (Có biểu phí thẩm định cấp giấy GDYK kèm theo)	- Luật bảo hiểm xã hội số 58/2014/QH13 ngày 20 tháng 11 năm 2014; - Luật an toàn vệ sinh lao động số 84/2015/QH13 ngày 25 tháng 6 năm 2015; - Thông tư số 14/2016/TT-BYT hướng dẫn chi tiết thi hành một số Điều của Luật bảo hiểm xã hội thuộc lĩnh vực y tế; - Thông tư số 56/2017/TT-BYT ngày 29/12/2017 Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật bảo hiểm xã hội và Luật an toàn vệ sinh lao động thuộc lĩnh vực y tế; - Thông tư số 243/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy giám định y khoa.
4	Khám giám định để thực hiện chế độ tử tuất	Không có	Hội đồng giám định Y khoa tỉnh Điện Biên,	Thực hiện theo quy định của Thông tư số	- Luật bảo hiểm xã hội số 58/2014/QH13 ngày 20 tháng 11 năm 2014; - Luật an toàn vệ sinh lao

			tổ 26 , phường Mường Thanh thành phố Điện Biên phủ, tỉnh Điện Biên)	243/2016/T T-BTC Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy giám định y khoa (Có biểu phí thẩm định cấp giấy GDYK kèm theo)	động số 84/2015/QH13 ngày 25 tháng 6 năm 2015; - Thông tư số 14/2016/TT- BYT hướng dẫn chi tiết thi hành một số Điều của Luật bảo hiểm xã hội thuộc lĩnh vực y tế; - Thông tư số 56/2017/TT- BYT ngày 29/12/2017 Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật bảo hiểm xã hội và Luật an toàn vệ sinh lao động thuộc lĩnh vực y tế; - Thông tư số 243/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy giám định y khoa.
5	Khám giám định để xác định lao động nữ không đủ sức khỏe để chăm sóc con sau sinh hoặc sau khi nhận con do nhờ người mang thai hộ hoặc phải nghỉ dưỡng thai	Không có	Hội đồng giám định Y khoa tỉnh Điện Biên, tổ 26 , phường Mường Thanh thành phố Điện Biên phủ, tỉnh Điện Biên)	Thực hiện theo quy định của Thông tư số 243/2016/T T-BTC Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy giám định y khoa (Có biểu phí thẩm định cấp giấy GDYK kèm theo)	- Luật bảo hiểm xã hội số 58/2014/QH13 ngày 20 tháng 11 năm 2014; - Luật an toàn vệ sinh lao động số 84/2015/QH13 ngày 25 tháng 6 năm 2015; - Thông tư số 14/2016/TT- BYT hướng dẫn chi tiết thi hành một số Điều của Luật bảo hiểm xã hội thuộc lĩnh vực y tế; - Thông tư số 56/2017/TT- BYT ngày 29/12/2017 Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật bảo hiểm xã hội và Luật an toàn vệ sinh lao động thuộc lĩnh vực y tế; - Thông tư số 243/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy giám định y khoa.

6	Khám giám định để hưởng bảo hiểm xã hội một lần	Không có	Hội đồng giám định Y khoa tỉnh Điện Biên, tổ 26, phường Mường Thanh thành phố Điện Biên phủ, tỉnh Điện Biên)	Thực hiện theo quy định của Thông tư số 243/2016/T T-BTC Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy giám định y khoa (Có biểu phí thẩm định cấp giấy GDYK kèm theo)	<ul style="list-style-type: none"> - Luật bảo hiểm xã hội số 58/2014/QH13 ngày 20 tháng 11 năm 2014; - Luật an toàn vệ sinh lao động số 84/2015/QH13 ngày 25 tháng 6 năm 2015; - Thông tư số 14/2016/TT-BYT hướng dẫn chi tiết thi hành một số Điều của Luật bảo hiểm xã hội thuộc lĩnh vực y tế; - Thông tư số 56/2017/TT-BYT ngày 29/12/2017 Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật bảo hiểm xã hội và Luật an toàn vệ sinh lao động thuộc lĩnh vực y tế; - Thông tư số 243/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy giám định y khoa.
7	Khám giám định lại đối với trường hợp tái phát tổn thương do tai nạn lao động	Không có	Hội đồng giám định Y khoa tỉnh Điện Biên, tổ 26, phường Mường Thanh thành phố Điện Biên phủ, tỉnh Điện Biên)	Thực hiện theo quy định của Thông tư số 243/2016/T T-BTC Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy giám định y khoa (Có biểu phí thẩm định cấp giấy GDYK kèm theo)	<ul style="list-style-type: none"> - Luật bảo hiểm xã hội số 58/2014/QH13 ngày 20 tháng 11 năm 2014; - Luật an toàn vệ sinh lao động số 84/2015/QH13 ngày 25 tháng 6 năm 2015; - Thông tư số 14/2016/TT-BYT hướng dẫn chi tiết thi hành một số Điều của Luật bảo hiểm xã hội thuộc lĩnh vực y tế; - Thông tư số 56/2017/TT-BYT ngày 29/12/2017 Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật bảo hiểm xã hội và Luật an toàn vệ sinh lao động thuộc lĩnh vực y tế; - Thông tư số 243/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 quy định mức

					thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy giám định y khoa.
8	Khám giám định lại bệnh nghề nghiệp tái phát	Không có	Hội đồng giám định Y khoa tỉnh Điện Biên, tổ 26, phường Mường Thanh thành phố Điện Biên phủ, tỉnh Điện Biên)	Thực hiện theo quy định của Thông tư số 243/2016/T T-BTC Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy giám định y khoa (Có biểu phí thẩm định cấp giấy GDYK kèm theo)	<ul style="list-style-type: none"> - Luật bảo hiểm xã hội số 58/2014/QH13 ngày 20 tháng 11 năm 2014; - Luật an toàn vệ sinh lao động số 84/2015/QH13 ngày 25 tháng 6 năm 2015; - Thông tư số 14/2016/TT-BYT hướng dẫn chi tiết thi hành một số Điều của Luật bảo hiểm xã hội thuộc lĩnh vực y tế; - Thông tư số 56/2017/TT-BYT ngày 29/12/2017 Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật bảo hiểm xã hội và Luật an toàn vệ sinh lao động thuộc lĩnh vực y tế; - Thông tư số 243/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy giám định y khoa.
9	Khám giám định tổng hợp	Không có	Hội đồng giám định Y khoa tỉnh Điện Biên, tổ 26, phường Mường Thanh thành phố Điện Biên phủ, tỉnh Điện Biên)	Thực hiện theo quy định của Thông tư số 243/2016/T T-BTC Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy giám định y khoa (Có biểu phí thẩm định cấp giấy)	<ul style="list-style-type: none"> - Luật bảo hiểm xã hội số 58/2014/QH13 ngày 20 tháng 11 năm 2014; - Luật an toàn vệ sinh lao động số 84/2015/QH13 ngày 25 tháng 6 năm 2015; - Thông tư số 14/2016/TT-BYT hướng dẫn chi tiết thi hành một số Điều của Luật bảo hiểm xã hội thuộc lĩnh vực y tế; - Thông tư số 56/2017/TT-BYT ngày 29/12/2017 Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật bảo hiểm xã hội và Luật an toàn vệ sinh lao động thuộc lĩnh vực y tế;

				GDYK kèm theo)	vực y tế; - Thông tư số 243/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy giám định y khoa.
--	--	--	--	----------------	---

II. Danh mục thủ tục hành chính bị bãi bỏ

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Tên VBQPPL quy định việc bãi bỏ TTHC
1	T-DBI-287118-TT	Giám định thương tật lần đầu do tai nạn lao động đối với người lao động tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc	Thông tư số 56/2017/TT-BYT ngày 29/12/2017 Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật bảo hiểm xã hội và Luật an toàn vệ sinh lao động thuộc lĩnh vực y tế.
2	T-DBI-287119-TT	Giám định lần đầu do bệnh nghề nghiệp đối với người lao động tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc	Thông tư số 56/2017/TT-BYT ngày 29/12/2017 Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật bảo hiểm xã hội và Luật an toàn vệ sinh lao động thuộc lĩnh vực y tế.
3	T-DBI-2871120-TT	Giám định để thực hiện chế độ hưu trí trước tuổi quy định đối với người lao động tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc	Thông tư số 56/2017/TT-BYT ngày 29/12/2017 Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật bảo hiểm xã hội và Luật an toàn vệ sinh lao động thuộc lĩnh vực y tế.
4	T-DBI-2871121-TT	Giám định để thực hiện chế độ hưu trí đối với người lao động tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc	Thông tư số 56/2017/TT-BYT ngày 29/12/2017 Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật bảo hiểm xã hội và Luật an toàn vệ sinh lao động thuộc lĩnh vực y tế.
5	T-DBI-2871122-TT	Giám định tai nạn lao động tái phát đối với người tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc	Thông tư số 56/2017/TT-BYT ngày 29/12/2017 Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật bảo hiểm xã hội và Luật an toàn vệ sinh lao động thuộc lĩnh vực y tế.
6	T-DBI-2871123-TT	Giám định bệnh nghề nghiệp tái phát đối với người tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc	Thông tư số 56/2017/TT-BYT ngày 29/12/2017 Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật bảo hiểm xã hội và Luật an toàn vệ sinh lao động thuộc lĩnh vực y tế.

7	T-DBI-2871124- TT	Giám định tổng hợp đối với người tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc	Thông tư số 56/2017/TT-BYT ngày 29/12/2017 Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật bảo hiểm xã hội và Luật an toàn vệ sinh lao động thuộc lĩnh vực y tế.
---	----------------------	---	--

BIỂU PHÍ THẨM ĐỊNH CẤP GIẤY GIÁM ĐỊNH Y KHOA

(Ban hành kèm theo Thông tư số 243/2016/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

STT	Nội dung	Mức thu (đồng/trường hợp)
1	Khám lâm sàng phục vụ giám định y khoa	
	Trường hợp khám giám định thông thường	1.150.000
	Trường hợp khám giám định phúc quyết	1.368.000
	Trường hợp khám giám định đặc biệt	1.513.000
2	Khám cận lâm sàng phục vụ giám định y khoa	
2.1	Ghi điện não đồ	
	Trường hợp khám giám định thông thường	155.000
	Trường hợp khám giám định phúc quyết	238.000
	Trường hợp khám giám định đặc biệt	253.000
2.2	Siêu âm 2D	
	Trường hợp khám giám định thông thường	150.000
	Trường hợp khám giám định phúc quyết	173.000
	Trường hợp khám giám định đặc biệt	188.000
2.3	Siêu âm 3D, 4D	
	Trường hợp khám giám định thông thường	250.000
	Trường hợp khám giám định phúc quyết	288.000
	Trường hợp khám giám định đặc biệt	313.000
2.4	Ghi điện tâm đồ	
	Trường hợp khám giám định thông thường	135.000
	Trường hợp khám giám định phúc quyết	158.000
	Trường hợp khám giám định đặc biệt	173.000

2.5	Chụp phim X-quang	
	Trường hợp khám giám định thông thường	165.000
	Trường hợp khám giám định phúc quyết	188.000
	Trường hợp khám giám định đặc biệt	203.000
2.6	Chụp CT Scanner	
	Trường hợp khám giám định thông thường	1.102.000
	Trường hợp khám giám định phúc quyết	1.147.000
	Trường hợp khám giám định đặc biệt	1.177.000
2.7	Chụp cộng hưởng từ (MRI)	
	Trường hợp khám giám định thông thường	1.702.000
	Trường hợp khám giám định phúc quyết	1.747.000
	Trường hợp khám giám định đặc biệt	1.777.000
2.8	Chụp cắt lớp 3D (MSCT)	
	Trường hợp khám giám định thông thường	2.772.000
	Trường hợp khám giám định phúc quyết	2.838.000
	Trường hợp khám giám định đặc biệt	2.882.000
2.9	Đo thông khí phổi	
	Trường hợp khám giám định thông thường	135.000
	Trường hợp khám giám định phúc quyết	158.000
	Trường hợp khám giám định đặc biệt	173.000
2.10	Đo điện cơ	
	Trường hợp khám giám định thông thường	185.000
	Trường hợp khám giám định phúc quyết	208.000
	Trường hợp khám giám định đặc biệt	314.000
2.11	Các xét nghiệm thường quy: Bao gồm làm một hoặc các xét nghiệm cơ bản, thông thường, như: Công thức máu; các xét nghiệm máu về các chỉ số sinh hóa cơ bản (Glucose, Ure,	

	Creatinin, axít Uric), FT3, FT4, TSH, điện giải đồ, nước tiểu 10 thông số	
	Trường hợp khám giám định thông thường (lần đầu)	135.000
	Trường hợp khám giám định phúc quyết	158.000
	Trường hợp khám giám định đặc biệt	173.000
2.12	Các xét nghiệm khác: Bao gồm làm một hoặc không quá ba chỉ số sinh hóa đặc biệt, như: Protein, Albumin, Globulin, Cholesterol toàn phần, Triglycerit, HbA1C, SGOT, SGPT, HBsAg, HIV (test nhanh), HDL, LDL, Cho, α FP, PSA.T, PSA.F, PTH, CEA, Cyfra 21-1, Pro BNP, Pro GRT, LDH, AFP, HbeAg, Anti HBV, Anti HBE, Anti HCV, nghiệm pháp tăng đường huyết, xét nghiệm tim BK	
	Trường hợp khám giám định thông thường (lần đầu)	153.000
	Trường hợp khám giám định phúc quyết	176.000
	Trường hợp khám giám định đặc biệt	282.000
2.13	Các chỉ số xét nghiệm nước tiểu: Tổng phân tích nước tiểu, porphyrin (định tính), Protein niệu, Creatinin niệu, Amylase niệu, Photphotaza kiềm, lipase, điện giải đồ niệu, ly tâm nước dịch chẩn đoán tế bào:	
	Trường hợp khám giám định thông thường (lần đầu)	200.000
	Trường hợp khám giám định phúc quyết	250.000
	Trường hợp khám giám định đặc biệt	300.000
2.14	Đo thính lực đơn âm, đo nhĩ lượng, đo phản xạ gân cơ bàn đạp, đo điện thính giác thân não (ABR), đo âm ốc tai (OAE), đo đáp ứng trạng thái bền vững thính giác (ABSR):	
	Trường hợp khám giám định thông thường (lần đầu)	500.000
	Trường hợp khám giám định phúc quyết	550.000
	Trường hợp khám giám định đặc biệt	600.000

Ghi chú:

- Trường hợp có chỉ định làm từ bốn chỉ số sinh hóa đặc biệt trở lên thì mức thu tiền từ chỉ số thứ tư này được thu theo mức thu của Bệnh viện đa khoa cấp tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương trong cùng một tỉnh, thành phố với cơ sở giám định y khoa.
- Để phục vụ cho việc chẩn đoán bệnh, tật, cơ sở giám định y khoa có thể chỉ định người được khám giám định thực hiện khám tại cơ sở y tế khác. Trường hợp chỉ định

khám các nội dung trong Biểu nêu trên thì cơ sở giám định chi trả chi phí; trường hợp chi định khám ngoài các nội dung trong Biểu nêu trên thì người được giám định y khoa phải chi trả chi phí khám cho cơ sở thực hiện việc khám./.

